

Số: 127/2026/QĐST-DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Duy N, sinh năm 1983

Địa chỉ: 104 Đông Hồ, phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Tân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần Thị Quế P, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn:

2.1. Ông Lê Minh P, sinh năm: 1989

Địa chỉ hiện nay: Quán cà phê Trường Chinh, đường Võ Nguyên Giáp, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

2.2. Ông Lê Mạnh H, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp Tân Long, xã Châu Pha, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Tùng L, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Khu phố Phú Thạnh, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Đặng Duy N, ông Lê Minh P và ông Lê Mạnh H thống nhất hủy hợp đồng góp vốn số 01/HĐGV ngày 13/9/2024.

2. Ông Lê Minh P có trách nhiệm trả cho ông Đặng Duy N số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Ông Lê Minh P tự nguyện chịu 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Đặng Duy N chịu 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010239 ngày 03/02/2026 và số tiền tạm ứng án phí 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010240 ngày 03/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV 12 - TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy